Tên: ……...

Lớp: S4…

Ngày giao bài: Thứ…., ngày…./….

Ngày nộp bài: Thứ…., ngày…./….

Week: 7

Từ vựng & Ngữ pháp HW: …….

Nghe HW: …….

UNIT 1: OUR COMMUNITY - VOCABULARY REVISION

A. THEORY

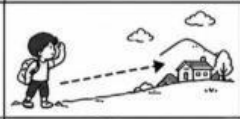
Con truy cập link hoặc quét mã QR để nghe và đọc lại các từ nhé:
https://on.soundcloud.com/gMceBCKZUsSOZ7yXTp

I. VOCABULARY REVISION A

- Family Members & Family Types

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	nuclear family (phr)	gia đình 2 thế hệ (bố mẹ & con)		5	daughter (n)	con gái	
2	extended family (phr)	đại gia đình		6	son (n)	con trai	
3	grandson (n)	cháu trai của ông bà		7	cousin (n)	anh/chị/em họ	
4	granddaughter (n)	cháu gái của ông bà		8	uncle (n)	chú, cậu, bác trai	

- Adverbs

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	well (adv)	tốt		4	far (adv)	xa	
2	badly (adv)	tệ		5	beautifully (adv)	đẹp	
3	clearly (adv)	rõ ràng					

LIVEWORKSHEETS

- **Community Events**

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	neighbourhood (n)	khu phố		3	charity slogan (phr)	khẩu hiệu từ thiện	
2	leaflet (n)	tờ rơi		4	raising money (phr)	gây quỹ	

II. VOCABULARY REVISION B

- **Community & Activities**

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	**country** (n)	quốc gia		4	**event** (n)	sự kiện	
2	**continent** (n)	châu lục		5	**craft activities** (phr)	hoạt động thủ công	
3	**block** (n)	khu nhà					

- **Sports**

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	**long jump** (phr)	nhảy xa		4	**running** (n)	chạy bộ	
2	**skateboarding** (n)	trượt ván		5	**sports club** (phr)	câu lạc bộ thể thao	
3	**surfing** (n)	lướt sóng					

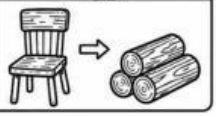
- **School Jobs**

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	headteacher (n)	hiệu trưởng		4	librarian (n)	thủ thư	
2	caretaker (n)	nhân viên trông coi		5	P.E. teacher (phr)	giáo viên thể dục	
3	school nurse (phr)	y tá trường học					

LIVEWORKSHEETS

III. EXTRA VOCABULARY

Con truy cập link hoặc quét mã QR để nghe và đọc lại các từ nhé:
https://on.soundcloud.com/yxBQYZWbYg6CSOVUB5

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	**silver** (n)	bạc		4	**school trip** (phr)	chuyến đi của trường	
2	**street market** (phr)	chợ đường phố		5	**present** (n)	món quà	
3	**chopsticks** (n)	đũa		6	**made of** (phr)	được làm từ	

**Note:* *n = noun: danh từ, adv = adverb: trạng từ, phr = phrase: cụm từ.*

B. HOMEWORK

VOCABULARY & GRAMMAR (20 questions)

I. Con học nghĩa, phát âm các từ ở mục A. THEORY và chép các từ: nuclear family, extended family, grandson, granddaughter, cousin, clearly, beautifully, neighbourhood, leaflet, raising money, craft activities, headteacher, caretaker, school nurse, librarian một dòng vào vở.

II. Read and write the correct words. There is one example.

*0. I like **surfing** because I enjoy moving over water.*

1. The brother of your mother or father is your **u** _ _ _ _ .

2. A boy who is the child of your son or daughter is your **g** _ _ _ _ _ _ _ .

3. A **n** _ _ _ _ _ _ **f** _ _ _ _ _  is a family group that has only parents and their children.

4. The teacher speaks very **c** _ _ _ _ _ _ , so all the students can understand the lesson easily.

5. The singer sang **b** _ _ _ _ _ _ _ _ _ _  on stage, and everyone clapped happily.

LIVEWORKSHEETS

6. An **e** _ _ _ _ _ _ _ **f** _ _ _ _ _  is a large family with parents, children, grandparents, aunts, and uncles.

7. A **l** _ _ _ _ _ _  is a thin piece of printed paper that gives information about something.

8. The students are selling cakes because they are **r** _ _ _ _ _ _ **m** _ _ _ _  for charity.

III. Read and choose the correct word to complete the sentences.

block	**sports club**	**craft activities**	**headteacher**
caretaker	**long jump**	**event**	**school nurse**

Our School Sports Day

My school is next to a tall **(0)** ***block*** of flats in the city centre. Every year, we have a fun **(1)** _____ called "Sports Day".

In the morning, the **(2)** _____ cleans the school yard so it is safe for all children. At 8:00 AM, our **(3)** _____ welcomes all the parents and students.

Then, the games start! My brother likes sports, so he chooses to do the **(4)** _____ to see how far he can jump into the sand. Students who do not want to run can do **(5)** _____ inside the room, like making paper flags or painting colourful posters.

If students fall down and hurt their legs, our kind **(6)** _____ is there to help them. At the end of the day, children can join the school **(7)** _____ to play more sports every week. Everyone feels very happy!

IV. Find ONE grammatical error in each sentence, underline it, and write the correction.

0. My grandfather is <u>talk</u> to his granddaughter at the moment.

→ *<u>talking</u>*

1. Does the P.E. teacher teaching snowboarding now?

→ _____

2. I am not surf at the beach right now.

→ _____

LIVEWORKSHEETS

3. The librarian are writing a new charity slogan at present.

→ _____

4. Her son is practising skateboarding in the neighbourhood?

→ _____

5. Many doctors is travelling to another country at this time.

→ _____

FLYERS LISTENING PRACTICE (5 questions)
Con truy cập link hoặc quét mã QR để làm bài nghe nhé:
https://on.soundcloud.com/6GqBazHoDJRsZCZ4EM

Where did Mary get her things? Listen and write a letter in each box.



Shell D



Umbrella



Football



Boat



Chopsticks



Ring

LIVEWORKSHEETS



A



B



C



D



E



F



G



H

LIVEWORKSHEETS